

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN AN THI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HUNG YÊN

Số: 21/2024/QĐST-DS *Ấn Thi*, ngày 19 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN THI, TỈNH HUNG YÊN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Lương Thị Thủy
- *Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký TAND huyện Ấn Thi.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ấn Thi tham gia phiên họp:* Ông

Đỗ Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ấn Thi mở phiên họp giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2024 về việc thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 28/2024/QĐST-DS ngày 09 tháng 9 năm 2024, gồm có người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Đặng Thị L, sinh năm 1992 (*có mặt*)

HKTT: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, huyện A, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Trung H, sinh năm 1992

HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và lời khai của người yêu cầu, chị Đặng Thị L trình bày:

Chị và anh Phạm Trung H kết hôn với nhau vào năm 2013, do mâu thuẫn vợ chồng nên năm 2020 chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở thôn Đ, xã Q sinh sống, vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Thời gian vợ chồng ly thân, chị và anh H vẫn gặp gỡ, liên lạc với nhau, nhưng từ năm 2023 đến nay chị không thấy anh H liên lạc gì với chị nữa. Chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh chị sống ly thân nhau đã lâu không thể quay lại với nhau được nữa, chị muốn làm thủ tục khởi kiện ly hôn với anh H, nhưng do anh H vắng mặt tại địa phương, không rõ tung tích ở đâu nên chị đề nghị tòa án giải quyết việc dân sự tìm kiếm anh H vắng mặt tại nơi cư trú để có căn cứ giải quyết việc ly hôn của vợ chồng. Thời gian Tòa án có quyết định thông báo tìm kiếm anh H, chị và gia đình không nhận được bất kỳ tin tức gì của anh H, chị đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định.

Xác minh với gia đình anh H được bà Nguyễn Thị T là mẹ đẻ của anh H cung cấp: chị L và anh H kết hôn với nhau khoảng năm 2013. Do vợ chồng mâu thuẫn nên chị L bỏ về nhà mẹ đẻ từ năm 2020 cho đến nay. Anh H hiện không có

mặt ở nhà, anh H đi khỏi nhà từ khoảng năm 2023 cho đến nay không có tin tức gì. Ah H làm gì, ở đâu gia đình không biết vì anh H không liên lạc với gia đình.

Xác minh tại Công an xã H, huyện A được biết: anh Hoàng Trung H1 là con trai của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 trú tại thôn T, H, A, Hưng Yên. Anh H1 đăng ký thường trú cùng bà T và chưa khai báo tạm trú ở nơi nào khác. Chị L và anh H1 kết hôn năm 2012, quá trình chung sống năm 2020 vợ chồng mâu thuẫn chị L bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng ly thân anh H1 đi làm xa và gần 2 năm nay anh H1 vắng mặt tại địa phương và không có thông tin gì. Hiện anh H1 ở đâu Công an xã không nắm được thông tin, bà T mẹ anh H1 cũng không nhận được tin tức gì từ anh H1.

Xác minh với Phòng Q - Công an tỉnh H thể hiện: Anh H1 có thông tin đã được cấp hộ chiếu và không có thông tin xuất, nhập cảnh.

Sau khi thụ lý việc dân sự, ngày 17/7/2024, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi đã quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh H1 và đăng tin tìm kiếm anh H1 trên Đ (V) và B trong 3 số liên tiếp các ngày 26, 31/7/2024 và 02/8/2024 nhưng không nhận được thông tin phản hồi từ anh H1.

Tại phiên họp: Chị L giữ nguyên yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh H1.

Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thư ký, Thẩm phán: Thư ký, Thẩm phán đã cơ bản chấp hành đúng quy định tại Điều 48, 51, 361, 362, 363, 365, 366 BLTTDS trong quá trình thụ lý và giải quyết việc dân sự.

- Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ pháp luật và quan điểm giải quyết: Căn cứ vào Điều 64 Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1, 2, 3 Điều 69, Điều 149, Điều 381, 384, 385 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh Phạm Trung H. Chị L phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị L yêu cầu Tòa án tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh H, Tòa án xác định là việc dân sự về việc “Yêu cầu thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú” quy định tại khoản 2 Điều 27 của Bộ luật dân sự. Người bị yêu cầu có HKTT và nơi cư trú cuối cùng tại Thôn T, xã H, huyện A nên căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi.

[2] Xét yêu cầu của đương sự: Theo lời khai của chị L cũng như xác minh với gia đình anh H và công an xã H thể hiện: Anh Phạm Văn H2 có hộ khẩu thường trú tại thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên. Anh H2 và chị L kết hôn với nhau từ năm 2013, hiện anh H2 không có mặt tại địa phương, anh H3 đi từ năm

2023 đến nay không có tin tức gì. Căn cứ vào Điều 64 của Bộ luật dân sự thì anh H2 đã biệt tích 06 tháng liền trở lên thì chị L là vợ anh H2 có quyền, lợi ích liên quan đến vấn đề hôn nhân gia đình có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự, thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú đối với anh H2. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị L và giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về biện pháp quản lý tài sản: chị L không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[3] Về lệ phí: Chị L phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 381, 383, 384, 385, 386 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 64, Điều 65, Điều 66, Điều 67 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đặng Thị L về việc thông báo tìm kiếm anh Phạm Trung H, sinh năm 1992. HKTT và nơi cư trú cuối cùng: Thôn T, xã H, huyện A, tỉnh Hưng Yên vắng mặt tại nơi cư trú.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Đặng Thị L phải chịu 300.000đ lệ phí giải quyết việc dân sự, đối trừ đi số tiền 300.000đ chị L đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tiền số 0000803 ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi, chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo và Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định giải quyết việc dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên;*
- *VKSND huyện Ân Thi;*
- *Chi cục THADS huyện Ân Thi;*
- *Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
HỌP**

Lương Thị Thủy